TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 95/2023/QĐST-DS	*Càng Long, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 632/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2022 về *việc "Tranh chấp đòi đất cho ở nhờ và tài sản gắn liền trên đất"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1970.
Địa chỉ: số 2, khóm 5, phường 7, thành phố T, tỉnh V.

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Phạm Minh L, sinh năm 1993; Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh theo văn bản uỷ quyền ngày 06/02/2023 và ông Thạch Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh theo văn bản ủy quyền ngày 08/3/2021.

Bị đơn: Ông Trần Ngọc Ph, sinh năm 1945
Địa chỉ: ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là cơ quan Nhà nước:
- Uỷ ban nhân dân huyện C, tỉnh T
Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn L, huyện C, tỉnh T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là thành viên hộ ông Trần Ngọc Ph gồm:

- Bà Trần Xuân H, sinh năm 1953

Địa chỉ: ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

- Anh Trần Công T, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

- Bà Lê Thị B, sinh năm 1964

Địa chỉ: 195, phường P, Quận 1, thành phố H.

- Trần Ngọc Th, sinh năm 1982

- Chị Trần Ngọc Th, sinh năm 1985

- Chị Trần Thị Mỹ T, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là thành viên hộ bà Lê Thị Ngọc T gồm:

- Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1965

Địa chỉ: số 62, phường 12, quận 8, thành phố H.

- Bà Lê Thị Ngọc L, sinh năm 1951

Địa chỉ: số nhà 523, đường T, phường C, quận 1, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp cho bà Lê Thị Ngọc L có ông Phạm Minh L, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp Tr, xã T, huyện C, tỉnh T theo văn bản uỷ quyền ngày 06/02/2023.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Ngọc T do ông Phạm Minh L và ông Thạch Văn T làm đại diện với ông Trần Ngọc Ph, anh Trần Công T, chị Trần Thị Mỹ T tự nguyện thoả thuận như sau:

- Ông Trần Ngọc Ph đại diện hộ tự nguyện trả cho bà Lê Thị Ngọc T thửa đất số 109B, tờ bản đồ số 9, diện tích thực đo 750 m^2 loại đất: cây ăn quả, tọa lạc: ấp Kinh Ngay, xã Đại Phúc, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh. Vị trí đất theo sơ đồ khu đất kèm theo Công văn số 155/CNHCL ngày 19/4/2023 của Chi nhán Văn phòng đăng ký đất đai như sau:

Hướng Đông giáp Rạch có chiều dài gồm 03 cạnh: Cạnh dài 13,27 mét, cạnh dài 22,07 mét và cạnh dài 8,68 mét;

Hướng Tây giáp thửa 113 có chiều dài 28,39 mét;

Hướng Nam giáp thửa 117 có chiều dài 46,81 mét;

Hướng Bắc giáp thửa 109 có chiều dài 15,00 mét.

- Bà Lê Thị Ngọc T tự nguyện trả thành quả công sức, tôn tạo và các tài sản cây cối trên đất thửa 109B (ngoại trừ 02 cây Sao) cho ông Trần Ngọc Ph đại diện hộ nhận số tiền 77.200.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ông Trần Ngọc Ph đại diện hộ được sử dụng hai cây Sao trên thửa đất số 109B trong thời hạn một tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực ông Phú phải di dời hai cây Sao trên.

- Về chi phí thẩm định: Tổng số tiền chi phí 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng) bà Lê Thị Ngọc T đã nộp tạm ứng xong. Bà Lê Thị Ngọc T tự nguyện chịu số tiền 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng xong. Ông Trần Ngọc Ph đại diện hộ tự nguyện chịu chi phí thẩm định, định giá số tiền 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) sẽ được hoàn trả lại cho bà Lê Thị Ngọc T.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Ngọc T tự nguyện chịu 966.250 đồng (Chín trăm sáu mươi sáu ngàn hai trăm năm mươi đồng) được trừ vào trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0013640 ngày 17 tháng 11 năm 2022, số tiền còn thừa bà T được nhận lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh. Ông Trần Ngọc Ph tự nguyện chịu 966.250 đồng (Chín trăm sáu mươi sáu ngàn hai trăm năm mươi đồng) nhưng do ông Phú là người cao tuổi xin được miễn nên được miễn nộp.

- Các bên được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh hoặc cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo sơ đồ khu đất kèm theo Công văn số 155/CNHCL ngày 19/4/2023 của Chi nhán Văn phòng đăng ký đất đai có kèm theo quyết định trên.

Để đảm bảo cho việc thi hành án khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, nghiêm cấm các bên hủy hoại mục đích sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất như đã quyết định trên cho đến khi thi hành án xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Càng Long;
- Chi cục THADS huyện Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Huỳnh Liêm